TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠC SƠN** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2021/QĐST-DS	*Lạc Sơn, ngày 22 tháng 03 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 03 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 46/2020/TLST-DS ngày 24 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* ông Bùi Văn N. sinh năm 1967. Nơi cư trú: xóm Đ, xã Đ, huyện L, tỉnh H.

- *Bị đơn:* ông Quách Văn Ẳ, sinh năm 1959 và Quách Quang S, sinh năm 1958. Cùng trú tại: xóm Ó, xã C, huyện L, tỉnh H.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Bùi Thị T. sinh năm 1966. Nơi cư trú: xóm Đ, xã Đ, huyện L, tỉnh H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Quách Quang S và ông Quách Văn Ẳ thừa nhận có sử dụng nhầm sang một phần đất lâm nghiệp tại đồi T thuộc xóm Đ, xã Đ, huyện L, tỉnh H thuộc quyền sử dụng của ông Bùi Văn N và đồng ý trả lại cho ông N cho đủ và phù hợp diện tích đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BI 229800, vào sổ cấp GCNQSDĐ số CH 00854, cấp ngày 13/9/2011 mang tên Bùi Văn N. Cụ thể:

Ông Sơn trả cho ông N diện tích 410,2m^2, toàn bộ cây cối trên phần đất này thuộc quyền sử dụng của ông Sơn;

Ông Ẳm trả cho ông N diện tích 496,5m^2, toàn bộ cây cối trên phần đất này thuộc quyền sử dụng của ông Ẳm;

(Vị trí tọa độ và đặc điểm thửa đất có sơ đồ đo đạc kèm theo).

2.2. Án phí: Ông Bùi Văn N nhận chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí ông N đã nộp theo biên lai số 0003733 ngày 24/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn. Nay ông N được hoàn lại 150.000 đồng dự phí đã nộp.

2.3. Về chi phí tố tụng: Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ông N tự nguyện chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ 5.000.000đ (năm triệu đồng). Ông N đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Viện KSND huyện Lạc Sơn;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Lạc Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hồng